TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH LONG TỈNH VĨNH LONG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2022/HS-ST
Ngày: 18/7/2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH LONG, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Quốc Tuấn.**

Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà **Lê Thị Kiều Oanh**.
2. Bà **Huỳnh Thị Chi**.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông **Nguyễn Hoàng Khôi** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:*** Bà **Phan Thị Thanh Mộng** - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long tiến hành xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 34/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thanh T**, sinh năm 1975 tại Tiền Giang; nơi cư trú: Số 260B, khóm M Thuận, phường T1, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Chạy xe hon da khách; trình độ học vấn: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Th1 (*Chết*) và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1954; vợ: Nguyễn Thị Hồng Đ1, có 02 con; tiền án: Không; tiền sự: 01 lần ngày 16/10/2021 bị xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc.

Bị cáo bị khởi tố áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư **Lê Phương Chi** - Trưởng Văn Phòng Luật sư Phương Chi, thuộc đoàn Luật sư tỉnh Vĩnh Long.

* ***Bị hại***: **Lưu Phát Đ**, sinh năm 1949; địa chỉ: Số 254B, khóm M, phường T1, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (*Có mặt*).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Luật sư **Trần Ngọc Tiến** - Giám đốc Công ty luật TNHH MTV Trần Tiến, thuộc đoàn Luật sư tỉnh Vĩnh Long.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

+ **Nguyễn Tú T1**, sinh 30/7/2004, người đại diện theo pháp luật bà Nguyễn Thị Hồng Đ1, sinh năm 1973 (*T1 vắng mặt, bà Đ1*).

Cùng địa chỉ: Số 260B, khóm M, phường T1, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

+ **Trần Minh Tr**, sinh năm 1980; địa chỉ: Số 66/10D, khóm M, phường T1, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (*Có mặt*).

* *Người làm chứng*:

+ **Nguyễn Thị Hồng Đ1**, sinh năm 1973 (*Có mặt*).

+ **Nguyễn Thị Kim N**, sinh năm 1977 (*Có mặt*).
Cùng địa chỉ: Số 260B, khóm M, phường T1, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

+ **Dương Thị H**, sinh năm 1967; địa chỉ: Số 254B, khóm M, phường T1, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (*Có mặt*).

+ **Kim Nhựt Th**, sinh năm 1990; địa chỉ: Số 259A, khóm M, phường T1, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (*Vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ông Lưu Phát Đ cùng vợ là bà Dương Thị H cùng cư trú địa chỉ: 254B, khóm M, phường T1, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long. Thời gian sinh sống tại đây, ông bà có xây dựng bồn trồng cây kiểng bằng gạch và xi măng trên lối đi công cộng cặp vách sau nhà của Nguyễn Thanh T.

Do việc ông Đ và H xây bồn trồng cây kiểng gây ảnh hưởng đến lối đi chung nên tập thể các hộ dân trong hẻm có phản ánh đến chính quyền địa phương yêu cầu giải quyết. Ủy ban nhân dân phường T1 đã mời ông Đ bà H đến yêu cầu phải di dời cây kiểng đi nơi khác; ông Đ và bà H thống nhất sẽ di dời cây kiểng chậm nhất là ngày 23/12/2021. Sau đó ông Đ và bà H đã di dời cây kiểng đi nơi khác, đập bỏ bồn xi măng nhưng chưa dọn dẹp đất dùng trồng cây và gạch vụn tại vị trí trên.

Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 04/01/2022, trong lúc Nguyễn Thanh T đang cùng vợ là Nguyễn Thị Hồng Đ1 và con Nguyễn Tú T1 đang dọn dẹp hốt bỏ số phân đất, đá gạch vụn còn lại để tráng xi măng cho bằng phẳng lối đi thì bà H và ông Đ không đồng ý dẫn đến vợ, con của bị cáo và bà H xảy ra cự cải nhau. Lúc này, chị Nguyễn Thị Kim N là em ruột của chị Đ1 nhà ở gần đó cũng tham gia cự cải với bà H. Trong lúc cự cải, bà H lớn tiếng thách thức và dùng nhiều lời lẽ thiếu tế nhị, do bức xúc nên chị Đ1 dùng tay đánh bà H một cái thì bà H cầm chổi đánh lại chị Đ1, dẫn đến xô đẩy đánh nhau.

Lúc này, Nguyễn Thanh T trên tay đang cầm cái bay xây dựng (Lưỡi bằng kim loại, bản dẹp dài 17 cm, nơi rộng nhất của lưỡi bay là 9,5cm, cán bằng gỗ dài

16,5cm, đường kính cán 2,5 cm) cùng Nguyễn Tú T1 đang ngồi dọn dẹp gần đó thấy chị Đ1 bị bà H dùng chổi đánh nên T1 chạy tới đánh bà H nhưng không trúng, T1 tiếp tục xông vào đánh ông Đ1 nhưng được T can ngăn; ông Đ bỏ chạy vào trong nhà, T1 đuổi theo dùng tay đánh ông Đ 02 (hai) cái thì chị Đ1 can ngăn kéo T1 ra ngoài; Trần Minh Tr là chồng của chị N ở gần đó thấy sự việc xảy cũng xông vào đánh ông Đ khoảng 05 (năm) cái bằng tay. Do T1 bị trợt té, bị cáo thấy vậy nghĩ rằng ông Đ đánh con mình nên cầm cái bay xây dựng đánh vào vùng lưng của ông Đ để bảo vệ không cho ông Đ tấn công T1, do ông Đ xoay người lại nên bị cái bay trúng vào cằm ông Đ gây thương tích, vết thương dài khoảng 06cm, sâu 05mm và chảy nhiều máu; chị N và chị Đ1 đứng bên ngoài dùng ca nhựa và thau nhựa ném vào bên trong nhà ông Đ nhưng không trúng ai, sau đó tất cả ra khỏi nhà ông Đ, chị N kéo cửa rào nhà ông Đđóng lại.

Do ấm ức vì bị đánh đau nên ông Đ cầm một thanh bằng kim loại dài 71cm, đường kính 2,3cm, nặng khoảng 300gram và bà H cầm một thanh gỗ dài 1,59mm, rộng 3,3cm, dày 02cm, nặng khoảng 800gram mở cửa rào chạy ra đánh trả lại thì bị anh Trần Minh Tr giật lấy thanh kim loại ông Đ đang cầm trên tay, lúc này Nguyễn Tú T1 tiếp tục dùng tay đánh ông Đ khoảng 03 (*Ba*) cái, Tr vật ông Đ ngã xuống đường đal, bà H từ trong nhà dùng thanh gỗ đánh trả lại nhưng bị T giằng co giật lấy cây gỗ, còn chị Đ1 dùng các vật dụng gần đó như thùng nhựa, đất, đá ném vào bên trong nhà ông Đ; ông Đ giật thanh kim loại trên tay Tr nhưng không được nên ông Đ, bà H đi vào trong nhà và chị N kéo cửa rào nhà ông Đ đóng lại, bà H dùng ca nhựa múc nước nóng từ bình năng lượng mặt trời tạt ra ngoài nhưng không gây thương tích cho ai. Sự việc được những người gần đó đến can ngăn và báo Công an phường T1 Hội đến lập biên bản.

Cùng ngày, ông Đ đến Trạm y tế phường T1 để khâu vết thương trên cằm do bị đánh; ngày 05/01/2022, ông Đ đến Phòng khám Phong Bình tại phường 4, thành phố Vĩnh Long để khám kiểm tra thương tích.

Theo giấy xác nhận của Trạm y tế phường T1, thành phố V ngày 25/01/2022 xác định thương tích của ông Đ vào ngày 04/01/2022 như sau: vết thương phần mềm vùng cằm dài khoảng 06cm, sâu khoảng 05mm, may khâu vô trùng vết thương 06 mũi, ngoài ra không còn vết thương nào khác.

Theo kết luận giám định pháp y về thương tích số 18/2022/TgT ngày 14/02/2022 của Trung tâm giám định pháp y – Sở y tế Vĩnh Long kết luận: Vết thương phần mềm vùng cằm trái kích thước 04x0,1cm do vật sắc gây ra, không ảnh hưởng thẩm mỹ, không di chứng cố tật; tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 06% (*Sáu phần trăm*).

Đối với Nguyễn Tú T1 và Trần Minh Tr tuy có tham gia đánh ông Lưu Phát Đ cùng với Nguyễn Thanh T, nhưng sự việc xảy ra bất ngờ, giữa Tú, Tài và Tr không có sự bàn bạc, thỏa thuận và chuẩn bị hung khí từ trước, khi đánh ông Đ thì T1 và Tr đánh trước và chỉ đánh bằng tay, không có sử dụng hung khí. Qua làm việc, ông Đ trình bày T1 và Tr đã đánh vào những vị trí nào trên cơ thể ông không xác

định được, vết thương vùng cằm trái do bị cáo T gây ra. Do đó, hành vi của T1 và Tr có tính chất nguy hiểm cho xã hội không đáng kể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vĩnh Long không truy cứu trách nhiệm hình sự, mà chuyển hồ sơ cho Công an thành phố Vĩnh Long ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Minh Tr 6.500.000 đồng, Nguyễn Tú T1 3.250.000 đồng.

Vật chứng thu giữ trong vụ án: 01 cái bay dùng trong xây dựng có trọng lượng 200 gram, dài 33,5cm, nơi rộng nhất 9,5cm, bản dẹp, lưỡi bay bằng kim loại dài 17cm, mũi bầu, cán bay làm bằng gỗ hình tròn, dài 16,5cm, đường kính 2,5cm; 01 cây bằng kim loại Inox dài 71cm, đường kính 2,3cm, có trọng lượng 300 gram; 01 cây bằng gỗ dài 1,59 mét, rộng 3,3cm, dày 02 cm, trọng lượng 800 gram theo Lệnh nhập kho vật chứng số 12/LNKVC-ĐTTH ngày 21/03/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Vĩnh Long.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Đ yêu cầu bồi thường tiền thuốc điều trị là 1.216.000 đồng có hóa đơn kèm theo; tiền mua thuốc bên ngoài không hóa đơn là 3.000.000 đồng; tiền bồi thường tổn thất tinh thần 10 (*Mười*) tháng lương cơ bản là 14.900.000 đồng; tiền bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe trong 03 tháng là 18.000.000 đồng, tổng cộng là 37.116.000 đồng. Bị cáo không đồng ý theo toàn bộ yêu cầu của ông Đ, do kink tế khó khăn không đủ khả năng nên bị cáo cùng Tr và T1 số tiền 10.000.000 đồng để khắc phục hậu quả cho bị hại, số còn lại khi có phán quyết của Tòa án bị cáo sẽ khắc phục tiếp.

Tại bản Cáo trạng số: 33CT-VKSND.TPVL, ngày 07/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm;

- Kiểm sát viên trình bày lời luận tội và phát biểu quan điểm các vấn đề khác liên quan đến vụ án: Khẳng định nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã đề nghị truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thanh T về tội "*Cố ý gây thương tích*" là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật; phân tích đánh giá tác hại của hành vi mà bị cáo đã thực hiện, nhận định các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội "*Cố ý gây thương tích*"; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i khoản 1 Điều 52; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 36 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ; buộc bị cáo bồi thường cho bị hại 1.216.000 đồng tiền thuốc và 14.900.000 đồng tổn thất tinh thần; tịch thu tiêu hủy 01 cái bay dùng trong xây dựng; trả lại ông Đ 01 cây kim loại INOX và trả bà Huệ 01 cây gỗ đang tạm giữ; buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

***- Lời trình bày của bị cáo*:** Nguyên nhân sự việc do vợ chồng ông Đ đã trồng cây kiểng trên lối đi công cộng trên con hẻm là lối đi chung, người dân địa phương yêu cầu Ủy ban nhân dân phường T1, thành phố V giải quyết, phía bị hại

cam kết chậm nhất đến ngày 23/12/2021 sẽ di dời toàn bộ kiểng và bồn bông đi nơi khác trả lại sự thông thoáng lối đi công cộng. Sau khi cam kết, vợ chồng ông Đ di dời kiểng nhưng để lại đất + phân trồng cây và gạch đá vụn không dọn dẹp làm trơn trợt gây khó khăn trong việc đi lại của mọi người. Sáng ngày 04/01/2022, các hộ dân trong hẻm nhờ gia đình bị cáo dọn dẹp số phân + đất trồng kiểng và các gạch đá do vợ chồng ông Đ không tự nguyện di dời nên gia đình bị cáo nhận lời dọn dẹp.

Trong lúc vợ chồng và con của bị cáo hốt phân + đất và gạch vụn đem bỏ thì phía vợ chồng ông Đ gây sự nên xảy ra ẩu đã nhau. Do bị cáo không kiềm chế được cơn giận nên đã ra tay tấn công ông Đ gây thương tích như cáo trạng nêu. Mục đích đánh ông Đ vì sợ vợ, con bị ông Đ và bà H hành hung. Bị cáo không tranh luận gì với Kiểm sát viên và bị hại; bị cáo nhận ra sai trái, có lời xin lỗi bị hại; lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử tuyên cho bị cáo được hưởng án treo để có điều kiện lao động lo cho vợ, con. Bị cáo cam kết sau này không tái phạm

***- Lời trình bày của bị hại*:** Yêu cầu bị cáo bồi thường tiền thuốc điều trị là 1.216.000 đồng có hóa đơn kèm theo; tiền mua thuốc bên ngoài là 3.000.000 đồng không có hóa đơn, chứng từ; tiền bồi thường tổn thất tinh thần 10 tháng lương cơ sở là 14.900.000 đồng; tiền bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe trong 03 tháng là 18.000.000 đồng; tổng cộng là 37.116.000 đồng.

Đối với quan điểm luận tội của Kiểm sát viên đề nghị xử bị cáo cải tạo không giam giữ, bị hại thống nhất không tranh luận hay khiếu nại gì.

- Lời trình bày của Trần Minh Tr: Sự việc xảy ra ngày 04/01/2022 như cáo trạng nêu là đúng, tôi đã bị xử phạt hành chính; đối với số tiền tôi tự nguyện nộp tại Cơ quan điều tra 5.000.000 đồng để phụ bị cáo khắc phục hậu quả bồi thường cho bị hại, tôi không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền này.

- Quan điểm của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Thống nhất toàn bộ nội dung Cáo trạng và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Về trách nhiệm hình sự không tranh luận; về trách nhiệm dân sự đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bị hại.

- Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo: Thống nhất toàn bộ nội dung Cáo trạng và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ như Kiểm sát viên đề nghị và tuyên cho bị cáo 06 tháng cải tạo không giam giữ.

Về trách nhiệm dân sự đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo bồi thường tiền thuốc 1.216.000 đồng theo toa hóa đơn và 06 tháng tổn thất tinh thần. các yêu cầu khác của bị hại không đưa ra được chứng cứ chứng minh đề nghị không chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Vĩnh Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, Luật sư chữa và Luật sư bảo vệ bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời trình bày của bị cáo Nguyễn Thanh T tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng tại Cơ quan điều tra, biên bản sự việc phạm tội, biên bản xác định địa điểm gây án, vật chứng thu giữ, kết luận giám định pháp y và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận rằng: Vào lúc 08 giờ 30 phút ngày 04/01/2022, trong lúc bị cáo Nguyễn Thanh T cùng vợ là Nguyễn Thị Hồng Đ1 và con là Nguyễn Tú T1 đang dọn dẹp phân bón cây + đất trồng cây kiểng và gạch đá vụn của bị hại Lưu Phát Đ và bà Dương Thị H trồng cây kiểng lấn chiếm trên đất công cộng dành làm lối đi chung cho các hộ trong hẻm vị trí đoạn gần nhà bị cáo số 260B và nhà bị hại số 254B, khóm M, phường T1, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long với mục đích dọn sạch lối đi và trám xi măng những chỗ lồi lõm để thuận tiện lưu thông trong hẻm. Do gia đình bị hại phản ứng việc bị cáo tự ý dọn dẹp đem bỏ phân bón cây + đất trồng cây kiểng của gia đình bị hại Lưu Phát Đ nên ông Đ cùng vợ là bà H cải nhau với vợ, con và em của bị cáo và dẫn đến ẩu đã nhau. Vì nóng ruột thấy vợ và con bị hành hung nên bị cáo nóng giận, nhất thời dùng bay xây hồ đang cầm trên tay phải nhào đến can ngăn. Trong lúc can ngăn, bị cáo dùng bay xây hồ đánh vào lưng ông Đ, do ông Đ xoay người nên trúng vào cằm ông Đ theo kết luận giám định pháp y về thương tích của Trung tâm giám định pháp y - Sở y tế Vĩnh Long kết luận: Vết thương cằm trái của bị hại Lưu Phát Đ có kích thước 04x 0,1cm do vật sắc gây ra, không ảnh hưởng thẩm mỹ, không di chứng cố tật, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra là 6%.

Dấu hiệu hành vi vừa nêu của bị cáo Nguyễn Thanh T đã cấu thành tội "*Cố ý gây thương tích*"; tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đã truy tố đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, có lỗi; đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của bị hại Lưu Phát Đ một cách trái pháp luật, gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; đã nhận thức rất rõ hành vi dùng bay bằng sắt của thợ hồ là hung khí nguy hiểm tấn công bị hại là sai trái, nhưng do bênh vực vợ con nên nhất thời thực hiện hành vi phạm tội như nêu trên.

[4]. Do bị hại là người trên 70 tuổi nên áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử lý để giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe những trường hợp tương tự nhằm phòng ngừa chung cho xã hội.

Nhưng xét thấy, tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo đã thật thà nhận tội, thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải; bị cáo mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã bàn bạc cùng gia đình nộp số tiền 10.000.000 đồng tại Cơ quan điều tra để khắc phục hậu quả bồi thường thiệt hại cho bị hại; trong vụ án này, cũng có phần lỗi từ phía bị hại có hành động quá khích, thách thức đánh nhau góp phần gây nên hậu quả của vụ án. Vì vậy, khi quyết định hình phạt xem các tình tiết này làm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Sau khi xem xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ răn đe bị cáo sau này, đồng thời cho bị cáo thấy được tính nhân đạo của pháp luật để tự cải tạo bản thân trở thành người công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội.

Xét bị cáo hiện đang hành nghề nghiệp chạy xe hon da khách thu nhập không ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo

[5]. Quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo và Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại có căn cứ, phù hợp pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận 01 phần.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường tiền thuốc điều trị theo toa 1.260.000 đồng, 3.000.000 đồng tiền thuốc điều trị không có chứng từ và tiền bồi thường tổn thất tin thần 10 tháng lương cơ sở 14.900.000 đồng và tiền bồi dưỡng sức khỏe trong 03 tháng là 18.000.000 đồng. Tổng cộng là 37.116.000 đồng.

Do bị cáo và bị hại không thỏa thuận được với nhau về việc bồi thường thiệt hại. Hội đồng xét xử xét thấy, thương tích của bị hại ở cằm trái đã được khâu lại, vết thương lành tốt không được bác sĩ chỉ định uống thuốc và tái khám điều trị, tại phiên tòa bị hại cũng không đưa ra chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu này. Vì vậy, căn cứ các hóa đơn chứng từ hợp lệ buộc bị cáo phải bồi thường khoảng chi phí điều trị là 1.216.000 đồng cho bị hại; đối với khoản yêu cầu bù đắp tổn thất tinh thần bị hại, do bị hại thương tích phần mềm đã lành hẳng không phải gánh chịu gì do thương tích bị gây ra nên chấp nhận 01 phần yêu cầu của bị hại buộc bị cáo bồi thường cho bị hại 08 tháng lương cơ sở bằng số tiền 11.920.000 đồng. Đối với chi phí bồi dưỡng phục hồi sức khỏe, thực tế bị hại bị rách cằm bênh trái, mất nhiều máu cũng cần ăn uống bồi dưỡng sức khỏe thời gian ngắn nên xem xét buộc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền ăn uống bồi dưỡng sức khỏe là 3.000.000 đồng. Tổng cộng bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 16.136.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền bị cáo và gia đình nộp 10.000.000 đồng cho Cơ quan điều tra (*Đã chuyển*

cho chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long) nên bị cáo phải bồi thường cho bị hại 6.136.000 đồng.

Các yêu cầu khác của bị hại không có căn cứ nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7]. Vật chứng đang tạm giữ: Đối với cây bay xây hồ bị cáo dùng làm hung khí tấn công bị hại và 01 cây kim loại bằng INOX và 01 cây gỗ bị hại và bà Huệ sử dụng để đánh nhau nên tịch thu tiêu hủy.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 306.800 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thanh T** phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i khoản 1 Điều 52; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 36 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thanh T** 06 (*Sáu*) tháng cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường T1, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vật chứng có trong biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 31/5/2022 giữa Công an thành phố Vĩnh Long và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long được xử lý như sau: Tịch thu tiêu hủy: 01 (*Một*) cái (*Biên bản giao nhận ghi cây*) bay thợ hồ dài 33,5cm, có lưỡi bằng kim loại dài 17cm, cán bằng gỗ dài 16,5cm, cân nặng 200gam; 01 (*Một*) cây kim loại bằng INOX dài 71cm, đường kính 2,3cm, nặng 300gam và 01 (*Một*) cây gỗ dài 1,59cm, rộng 3,3cm, dày 2cm, nặng 800gam.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585 và Điều 590 của Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Thanh T có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho bị hại Lưu Phát Đ 16.136.000 đồng (*Mười sáu triệu, một trăm ba mươi sáu ngàn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền 10.000.000 đồng đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long theo phiếu thu số 0000713 ngày 25/5/2022 nên bị cáo

bồi thường số tiền còn lại cho bị hại là 6.136.000 đồng (*Sáu triệu, một trăm ba mươi sáu ngàn đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (*Đối với các trường hợp Cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án*) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (*Đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án*) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Quốc hội. Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 306.800 đồng (*Ba trăm lẽ sáu ngàn, tám trăm đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo, bị hại, ông Trung biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án (*T1*) vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ, để xin Tòa án tỉnh Vĩnh Long xét xử lại phúc thẩm./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(*Đã ký tên và đóng dấu***)**

Nguyễn Quốc Tuấn

***Nơi nhận*:**
- Bị cáo, bị hại, NLQ;
- Tòa án nhân dân tỉnh VL;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh VL;
- Sở tư pháp tỉnh VL;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh VL;
- Viện kiểm sát nhân dân TPVL;
- Công an TPVL (CQTHAHS,…);
- UBND và Công an xã (Phường, thị trấn) nơi bị cáo đăng ký HKTT;
- Thi hành án dân sự TPVL;
- Lưu VL;
- Lưu hồ sơ.